

NHỮNG SUY NGHĨ SAU HỘI NGHỊ CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI

LÊ CHÍ AN(*)



Tác giả đang báo cáo tại Hội nghị APSWC 2005

Tiết trời cuối mùa thu ở Seoul se lạnh đối với những người như tôi từ Việt Nam sang nhưng không khí hội nghị ấm áp tình cảm làm cho tôi, đại biểu Việt Nam duy nhất, cảm thấy ấm lòng. Ban tổ chức và các đại biểu người Hàn Quốc nhiệt tình, niềm nở như đón tiếp người thân. Tại đây tôi gặp lại những đại biểu nổi tiếng trong "làng công tác xã hội" quốc tế cũng như châu Á và Đông Nam Á như giáo sư Ngiam (Singapore), giáo sư Taro (Nhật Bản) hay lần đầu gặp các đại biểu đến từ New Zealand, Mông Cổ, Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan... Chúng tôi đã trao đổi tại các diễn đàn, tại hành lang nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau và hướng tới sự hợp tác trong đào tạo và thúc đẩy ngành công tác xã hội (CTXH) ở vùng châu Á-Thái Bình Dương.

(*)Thạc sĩ, Giáo viên cơ hữu Khoa XHH, Đại học Mở Bán công TP.HCM

Hội nghị có chủ đề rất tự hào: **"Những thách thức và đáp ứng của nghề công tác xã hội: hướng tới những mô hình mới của vùng Châu Á-Thái Bình Dương"**. Không tự hào sao được khi nước chủ nhà và những nước láng giềng như Nhật Bản, Đài Loan, Singapore, Hồng Kông... đều là những nước có nền kinh tế cất cánh từ cuối thế kỷ trước. Đến nay họ đã là những con rồng, con hổ châu Á; họ có tiếng nói hãnh diện của những người đến từ đất nước phát triển hùng mạnh. Mặt khác trên lĩnh vực an sinh xã hội, công tác xã hội những nước này cũng đã có những bước tiến khá dài. Cho nên những vấn đề đặt ra tại hội nghị lần này có thể thấy được qua hai báo cáo mang tính đề dẫn của nước chủ nhà Hàn Quốc và nước láng giềng Nhật Bản đều lấy chủ đề trên đây làm tựa đề cho mỗi báo cáo. Báo cáo đề dẫn của Tiến sĩ CTXH Jong-sam Park, Chủ tịch tổ chức Tầm nhìn Thế giới Hàn Quốc đặt ra một loạt câu hỏi: *Những loại thách thức mới mà vùng Châu Á-Thái Bình Dương đương đầu là gì? Ngành an sinh xã hội và giáo dục Công tác xã hội đáp ứng những thách thức này như thế nào? Chúng ta có cần "những mô hình mới Châu Á-Thái Bình Dương" đáp ứng những thách thức mới này? Có phải những mô hình an sinh xã hội và công tác xã hội hiện có mà mỗi nước trong vùng đang triển khai và áp dụng không còn thích hợp nữa và không đủ để giải quyết những thách thức mới nổi lên đối với nền an sinh xã hội trong vùng Châu Á-Thái Bình Dương? Nếu đúng vậy, thì phải chăng những mô hình công tác xã hội hiện hữu mà nhiều quốc gia trong vùng (như Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hồng Kông, Singapore, Phi Luật Tân, Đài Loan, Malaysia, Indonesia...) vốn mang bản chất phương Tây không đủ sức*

giải quyết có hiệu quả những thách thức về an sinh xã hội vào thế kỷ 21 của Châu Á-Thái Bình Dương?

Báo cáo của TS Jong-sam Park còn nhắc lại ý kiến của Giáo sư James Midgley(1), người đã tuyên bố mạnh mẽ rằng việc đưa mô hình công tác xã hội phương Tây (lý thuyết và thực hành) vào các nước đang phát triển nơi mà công tác an sinh xã hội trước hết giải quyết những vấn đề văn hóa, nghèo đói, sự bóc lột v.v không chỉ là sai lầm mà còn thúc đẩy "chủ nghĩa đế quốc về nghề nghiệp" thông qua những tư tưởng, những thiết chế và những kỹ năng của phương Tây không phù hợp, mà như thế sẽ tạo ra sự lệ thuộc.

Còn báo cáo đề dẫn của Giáo sư Kensaku Ohashi, Hiệu trưởng trường công tác xã hội Nhật Bản lại nói đến sự chuyển đổi mô hình an sinh xã hội và công tác xã hội, mối quan hệ giữa nghiên cứu/thực hành công tác xã hội và hệ thống bảo hiểm xã hội/chính sách xã hội, sự dao động của mô hình "an sinh xã hội", bảo hiểm xã hội và công tác xã hội ở vùng châu Á -Thái Bình Dương. Giáo sư đưa ra một số vấn đề lập luận như sau(2):

■ Trước hết, cơ cấu nền công nghiệp đã thay đổi và sự sản xuất và việc làm cũng thay đổi. Cơ cấu công nghiệp và hệ thống xã hội sản xuất hàng loạt, phân phối hàng loạt và tiêu thụ hàng loạt phát triển và duy trì sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng bây giờ đang thay đổi, đi đôi với sự thay đổi trong cơ cấu công nghiệp và cơ cấu việc làm để đảm bảo việc làm cho số đông trong phương pháp tập thể.

■ Thứ hai, hệ thống sản xuất và tiêu thụ trở thành quốc tế hóa, vật liệu và các phụ tùng được cung cấp từ nước ngoài, hay công việc sản xuất được tiến hành ở nước ngoài, vì vậy chấm dứt lưu lượng sản xuất và bán lẻ trong một quốc gia. Sự di động lao động quốc tế cũng được thúc đẩy làm các khía cạnh của cơ sở cho việc thiết kế an sinh xã hội phức tạp hơn nhiều, và nó phê bày sự hạn chế của hệ thống an sinh xã hội Nhà nước của quốc gia.

■ Thứ ba, cấu trúc gia đình thay đổi, những kiểu mẫu cuộc sống mới như những hộ gia đình đơn thân hoặc cùng sống chung đang gia tăng và cấu trúc gia đình do đàn ông làm

chủ trước đây xem như chuẩn mực đang thay đổi. Cái gọi là 'kiểu mẫu đàn ông là người trụ cột' chỉ thành viên nam của gia đình ra ngoài làm việc còn thành viên nữ ở nhà nuôi con cái, và hệ thống an sinh xã hội và hệ thống xã hội ủng hộ cho việc thay đổi bởi phụ nữ ngày càng tham gia đông đảo vào thị trường lao động. An sinh xã hội và hệ thống xã hội ủng hộ việc nuôi nấng con cái của gia đình hạt nhân khi cả hai cha mẹ đều làm việc, hoặc hộ một người, bây giờ là những vấn đề lớn trong xã hội già hóa và ít trẻ con.

■ Vấn đề thứ tư, sự tăng lên nhanh chóng về người già trong một xã hội ít trẻ con, cấu trúc nhân khẩu học thay đổi nhanh chóng, dân số công nhân giảm xuống và chỉ số dân số phụ thuộc tăng lên. Việc tái phân phối thu nhập ở thể hệ công nhân đóng góp ngân sách cho hưu trí và bảo hiểm y tế cho người cao tuổi bị tắt, việc tái phân phối theo chiều dọc và theo chiều ngang phải được xem xét lại.

■ Vấn đề thứ năm là một vấn đề mới trong xã hội già hóa, làm thế nào định vị chính sách chăm sóc người cao tuổi vào hệ thống an sinh xã hội. Trong trào lưu đô thị hóa, công nghiệp hóa, và sự gia tăng các gia đình hạt nhân, những vấn đề như sự thiếu chăm sóc trong gia đình, đào tạo và giữ được những người chăm sóc, và tìm cách chia sẻ chi phí chăm sóc mới nổi lên phản ánh cấu trúc nhân khẩu học và cấu trúc gia đình thay đổi. Đây là một khía cạnh của mô hình 'an sinh Nhà nước' "trước đây không giải quyết được, và ở nước Anh cũng thế, nổi lên tầm quan trọng của dịch vụ xã hội cũng được gọi là 'dịch vụ xã hội thứ 6'".

Ngay cả ở các nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc với tư tưởng của Khổng Giáo thì vấn đề đô thị hóa nhanh chóng, công nghiệp hóa, sự gia tăng gia đình hạt nhân, việc chăm sóc người cao tuổi đang trở thành một vấn đề nghiêm trọng mà những gia đình đơn thân không thể đối phó nổi.

Đặc biệt ở các quốc gia nói ở trên với việc đô thị hóa nhanh chóng như thế, thì mong muốn chăm sóc cha mẹ già được đầy đủ là có thật nhưng bạn không có phòng riêng cho các cụ ở và chính quyền không có kế hoạch đô thị hóa rõ ràng thì bạn không thể sống gần cha mẹ bạn được như trong 'gia đình mở rộng được sửa

đổi', việc chăm sóc trong gia đình và "việc xã hội hóa công tác chăm sóc" đang trở thành một vấn đề lớn. Trong năm 2000 ở Nhật Bản, một đạo luật chăm sóc bảo hiểm dài hạn đã được ban hành, trong khi đó mô hình tương tự sẽ được các nước trong vùng châu Á-Thái Bình Dương xem xét.

■ Vấn đề thứ sáu là, chúng ta đang ở thời kỳ phát triển kinh tế quốc gia bị ảnh hưởng bởi nguồn năng lượng quốc tế phản ánh qua việc quả đất nóng dần lên, và chúng ta không thể mong đợi sự tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hay không có sự gia tăng ủng hộ cơ sở thiết kế và mô hình hệ thống an sinh xã hội. Chúng ta phải xem xét việc thiết kế hệ thống an sinh xã hội nhà nước quốc gia trong bối cảnh sự phát triển kinh tế bền vững trên phạm vi toàn cầu và sự trao đổi kinh tế quốc tế.



Minh họa báo cáo tại hội nghị APSWC 2005

Chúng tôi đã đọc một tham luận tại hội nghị (country paper) do Ban tổ chức bố trí tại hội trường lớn. Tham luận của Việt Nam là một trong 16 tham luận được trình bày tại hội trường. Tham luận trình bày tóm tắt tiến trình hình thành và phát triển của giáo dục và thực hành công tác xã hội tại Việt Nam, nêu lên những thuận lợi cũng như khó khăn do nghề chưa được công nhận, chương trình đào tạo mới ban hành năm 2004... Cuối báo cáo là những kêu gọi ủng hộ và hỗ trợ về các mặt hợp tác đào tạo, nâng cao trình độ giảng viên, tài liệu giáo trình... Đặc biệt báo cáo của Việt Nam kêu gọi các nước trong vùng châu Á-Thái Bình Dương ủng hộ Việt Nam gia nhập tổ chức giáo dục công tác xã hội vùng (APSWE) và tiến tới gia nhập Hiệp hội Quốc tế Nhân viên xã hội (IFSW)(3).

Trông người mà ngắm đến ta

Được may mắn tham gia hội nghị cấp vùng, được nghe và thấy nhiều điều tôi cảm thấy có những việc mà chúng ta đã làm được mà các nước chưa làm được. Thí dụ chăm sóc trẻ em, người già ở nước ta có nhiều điểm hơn một số nước như chăm sóc tại cộng đồng, dựa vào cộng đồng... Tôi có đi thăm hai cơ sở chăm sóc trẻ, dạng nuôi tại trung tâm, nhận thấy họ chăm sóc mặt vật chất tốt (đương nhiên), có những phương pháp trị liệu cho trẻ hết sức bài bản (như có phòng counselling, phòng art therapy (trị liệu thông qua nghệ thuật - vẽ tranh chẳng hạn), phòng sand playing therapy (cho trẻ chơi nghịch cát), phòng psychological treatment (trị liệu tâm lý)... qua đó thấy trẻ được chăm sóc đầy đủ. Duy chỉ có điều là trẻ được nuôi ở trung tâm, cách biệt xã hội, có chăng chỉ ra vườn trồng cây cỏ hay chơi thể thao trong sân vào những thời gian nhất định.

Vậy một mô hình mới của châu Á-Thái Bình Dương ở đâu và hình thù ra sao? Không nước nào trả lời ngay được và mỗi nước tự tìm lối đi riêng cho mình. Nhưng toát lên tinh thần chung của hào khí châu Á-Thái Bình Dương là dựa vào đặc điểm mỗi nước để xây dựng mô hình phù hợp lấy con người làm trọng, tôn trọng giá trị nhân phẩm người dân. Nhân viên xã hội mỗi nước phải có trách nhiệm nghề nghiệp trước những thách thức mới trong thế kỷ 21 này và cần chuẩn bị đón và giải quyết những " cơn sóng thần" mới như HIV/AIDS, đói nghèo, cúm gia cầm v.v...

Như tựa đề báo cáo của chúng tôi về công tác xã hội ở Việt Nam đã chỉ rõ, chúng ta vẫn phải kết hợp giữa tiến bộ khoa học và đặc thù của văn hóa dân tộc trong thúc đẩy phát triển ngành công tác xã hội. Đó là đi từ văn hóa cộng đồng Việt Nam có tính đùm bọc, tương thân tương ái... đến việc chọn lọc, phát huy tinh hoa nhân loại để hình thành sự khác biệt của công tác xã hội Việt Nam. Phát huy những thành quả đã có được từ mấy chục năm qua, những người làm công tác xã hội nước ta nhất định đoàn kết, xây dựng và phát triển ngành từ giáo dục đến thực hành ngày càng khoa học và hiệu quả.

Qua hội nghị chúng tôi thấy sự phát triển ngành công tác xã hội ở các nước trong

vùng mà lo lắng và sốt ruột cho nước ta. Chúng ta chậm chân gần nửa thế kỷ thế mà sau khi đổi mới công tác xã hội vẫn còn loay hoay với vấn đề có công nhận hay không ngành này. Năm 2004 sẽ là cột mốc đáng nhớ cho những người

trong nghề đánh dấu giai đoạn mới với chương trình khung đào tạo công tác xã hội do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Vấn đề còn lại là cùng góp tay xây dựng mái nhà chung...

CHÚ THÍCH:

- (1) - Professional Imperialism : Social Work in the third world, 1981
- (2) - Báo cáo đề dẫn của GS Kensaku Ohashi, Hội nghị lần thứ 18 châu Á-Thái Bình Dương về công tác xã hội, Seoul 21-24/2005, Abstract.
- (3) - xem thêm nguyên văn Báo cáo của Việt Nam : Social Work in Viet Nam : from Charity to Scientific Perspectives trên website: www.apswc2005.org).